

Số: 69 /2008/QĐ-BLĐTBXH

Hà Nội, ngày 20 tháng 12 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định tổ chức và quản lý việc đánh giá, cấp chứng chỉ
kỹ năng nghề quốc gia**

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Luật Dạy nghề ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 186/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Dạy nghề,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tổ chức và quản lý việc đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Người đứng đầu cơ quan Trung ương của Tổ chức chính trị-xã hội; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Chánh Văn phòng Bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Dạy nghề, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- HĐND, UBND, Sở LĐTBXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- Công báo;
- Website Chính phủ;
- Lưu: VT, TCDN (20 bản).

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Thị Kim Ngân

QUY ĐỊNH

Tổ chức và quản lý việc đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 69 /2008/QĐ-BLĐTBXH
ngày 30 tháng 2 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về tổ chức việc thực hiện đánh giá kỹ năng nghề của người lao động và quản lý việc đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia.

2. Quy định này áp dụng cho tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động có liên quan đến việc thực hiện và quản lý việc đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia.

3. Quy định này chỉ áp dụng đối với những nghề đã xây dựng và ban hành tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia theo quy định tại Quyết định số 09/2008/QĐ-BLĐTBXH ngày 27 tháng 3 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội ban hành Quy định nguyên tắc, quy trình xây dựng và ban hành tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia.

Điều 2. Mục đích của việc đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia

Việc thực hiện đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia nhằm mục đích:

1. Công nhận những kỹ năng nghề của người lao động đã tích lũy được trong quá trình học tập, làm việc và khuyến khích người lao động không ngừng nâng cao trình độ kỹ năng nghề của mình, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng cường tính cạnh tranh trong quá trình hội nhập với khu vực và thế giới.

2. Phát hiện ra những thiếu hụt về kỹ năng nghề của người lao động so với tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia đã được ban hành, từ đó đưa ra thông tin cho người lao động, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và cơ sở dạy nghề để có biện pháp bổ sung những kỹ năng nghề còn thiếu hụt đó.

3. Là căn cứ cho người sử dụng lao động khi tuyển dụng, phân công công việc và trả lương phù hợp với bậc trình độ kỹ năng nghề mà người lao động đã đạt được.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia

1. Đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia cho người lao động theo tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia đã ban hành được thực hiện theo từng nghề và từng bậc trình độ kỹ năng quy định trong tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia của nghề đó.

2. Đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia được tổ chức như sau:

a) Đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia cho người lao động tham dự đánh giá kỹ năng nghề ở các bậc trình độ kỹ năng từ bậc 4 đến bậc 5 được tổ chức 2 kỳ trong một năm vào tháng 4 và tháng 10;

b) Đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia cho người lao động tham dự đánh giá kỹ năng nghề ở các bậc trình độ kỹ năng từ bậc 1 đến bậc 3 được tổ chức nhiều kỳ trong một năm.

3. Việc đánh giá kỹ năng nghề của người lao động tham dự kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia được thực hiện tại các Trung tâm Đánh giá kỹ năng theo quy định tại Quy định này.

4. Người lao động tham dự kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia (sau đây gọi tắt là người dự thi) đạt yêu cầu ở bậc trình độ kỹ năng nghề nào thì được cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia ở bậc trình độ kỹ năng đó.

Chương II

CÁC TỔ CHỨC THỰC HIỆN VIỆC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG NGHỀ CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

Điều 4. Trung tâm Đánh giá kỹ năng

1. Cơ sở dạy nghề, cơ sở giáo dục và đào tạo, cơ sở nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, công nghệ hoặc doanh nghiệp có Giấy phép thực hiện việc đánh giá kỹ năng nghề theo quy định tại khoản 2 của Điều này được gọi là Trung tâm Đánh giá kỹ năng.

2. Giấy phép thực hiện việc đánh giá kỹ năng nghề do Tổng cục Dạy nghề cấp có thời hạn 5 năm cho cơ sở dạy nghề, cơ sở giáo dục và đào tạo, cơ sở nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, công nghệ hoặc doanh nghiệp khi có đủ các điều kiện sau đây:

a) Có văn bản gửi Tổng cục Dạy nghề đề nghị được tổ chức thực hiện việc đánh giá kỹ năng nghề của người dự thi;

b) Có cơ sở vật chất cần thiết phục vụ cho việc thực hiện đánh giá kỹ năng

nghề, bao gồm: phòng thi lý thuyết và phòng thi thực hành hoặc nhà xưởng có đủ phương tiện, thiết bị, công cụ, dụng cụ đáp ứng được yêu cầu cho người dự thi thực hiện bài thi đánh giá kỹ năng nghề theo từng bậc trình độ kỹ năng của từng nghề;

c) Có đội ngũ chuyên gia về nghề thực hiện đánh giá kỹ năng nghề được cấp thẻ đánh giá viên kỹ năng, ít nhất là 01 người đối với mỗi nghề được tổ chức thực hiện việc đánh giá kỹ năng nghề của người lao động;

d) Có nguồn lực tài chính để đảm bảo cung cấp và đáp ứng đầy đủ vật tư, vật liệu cần thiết tương ứng với số lượng người dự thi tại Trung tâm của mỗi kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia;

đ) Có khả năng cung cấp các dịch vụ cần thiết phục vụ người dự thi tại Trung tâm;

e) Có khả năng kết nối mạng thông tin quản lý với bộ phận quản lý đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia tại Tổng cục Dạy nghề.

3. Trung tâm Đánh giá kỹ năng có trách nhiệm:

a) Xây dựng kế hoạch tổ chức các kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia theo từng nghề và từng bậc trình độ kỹ năng tại Trung tâm để gửi cho Tổng cục Dạy nghề theo dõi, quản lý;

b) Thông báo công khai tại trụ sở chính của Trung tâm và trên các phương tiện thông tin đại chúng về các nghề được tổ chức thực hiện việc đánh giá kỹ năng nghề của người lao động theo từng bậc trình độ kỹ năng và địa điểm sẽ tổ chức thực hiện việc đánh giá kỹ năng nghề của người lao động;

c) Tổ chức tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham dự kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia của người lao động theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 của Quy định này;

d) Chuẩn bị đầy đủ vật tư, vật liệu cần thiết tương ứng với số lượng người dự thi của mỗi kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia tại Trung tâm;

đ) Phối hợp và tạo điều kiện cho Ban Giám khảo đánh giá kỹ năng nghề (sau đây gọi tắt là Ban Giám khảo) thực hiện đánh giá kỹ năng nghề của người dự thi theo đúng lịch đã đề ra;

e) Bảo đảm an toàn cho kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia; phối hợp với Ban Giám khảo và các tổ chức có liên quan trong việc xử lý các sự cố xảy ra trong kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia;

g) Công khai mức thu phí tham dự kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia và giá các dịch vụ có liên quan khác;

h) Thực hiện cung cấp các dịch vụ phục vụ cho hoạt động đánh giá kỹ năng nghề quốc gia;

i) Tổ chức trao chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia cho người dự thi tại Trung tâm đạt yêu cầu theo quy định tại khoản 4 Điều 12 của Quy định này;

k) Tổng hợp, báo cáo theo định kỳ và hàng năm về số lượng người đăng ký tham dự đánh giá kỹ năng nghề và số lượng người dự thi tại Trung tâm đạt yêu cầu được cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia theo từng nghề và từng bậc trình độ kỹ năng;

l) Lưu giữ hồ sơ đăng ký tham dự đánh giá kỹ năng nghề của người lao động, các kết quả đánh giá kỹ năng nghề đối với người dự thi của Ban Giám khảo và danh sách người dự thi đạt yêu cầu đã nhận chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia tại Trung tâm.

Điều 5. Ban Giám khảo đánh giá kỹ năng nghề

1. Ban Giám khảo là tổ chức trực tiếp thực hiện việc đánh giá kỹ năng nghề của người lao động tham dự kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia ở một hoặc một số bậc trình độ kỹ năng tùy thuộc vào yêu cầu và điều kiện thực tế của mỗi nghề. Đối với mỗi nghề thực hiện đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia tại một Trung tâm Đánh giá kỹ năng có một Ban Giám khảo. Ban Giám khảo do Tổng cục Dạy nghề quyết định thành lập. Ban Giám khảo sẽ tự giải thể sau khi kết thúc kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia tại Trung tâm Đánh giá kỹ năng đó.

2. Số lượng thành viên Ban Giám khảo tùy thuộc vào số lượng người dự thi và tính chất, đặc điểm của nghề thực hiện đánh giá kỹ năng nhưng ít nhất không dưới 03 người. Thành viên Ban Giám khảo là những người đã được cấp thẻ đánh giá viên kỹ năng theo quy định của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

3. Thành phần Ban Giám khảo gồm có: Trưởng ban Giám khảo và các thành viên khác. Trưởng ban Giám khảo và ít nhất 1/2 (một phần hai) thành viên Ban Giám khảo là người không thuộc sự quản lý của Trung tâm đánh giá kỹ năng đó.

4. Ban Giám khảo có trách nhiệm sau đây:

a) Kiểm tra các điều kiện phục vụ cho việc thực hiện kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia tại Trung tâm Đánh giá kỹ năng, như: phòng thi lý thuyết; nhà xưởng hoặc phòng thi thực hành; phương tiện, thiết bị, công cụ, dụng cụ; phương án bảo vệ và bảo đảm an toàn cho kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia tại Trung tâm;

b) Đề nghị Trung tâm Đánh giá kỹ năng chuẩn bị đầy đủ vật tư, vật liệu cần thiết tương ứng với số lượng người dự thi của mỗi kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia tại Trung tâm;

c) Thực hiện các công việc chuẩn bị cho kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Quy định này;

d) Thực hiện và tuân thủ các quy định khi coi thi như: thường xuyên có mặt tại phòng thi theo dõi người dự thi trong khi thực hiện bài thi để phát hiện và có biện pháp ngăn chặn kịp thời các thao tác có thể gây sự cố hư hỏng phương tiện, thiết bị, công cụ, dụng cụ hoặc mất an toàn trong khi làm bài thi; kiểm tra,

nhắc nhở người dự thi trong việc chấp hành và thực hiện theo đúng các quy định trong khi thi lý thuyết và thi thực hành mà người dự thi phải tuân thủ; lập biên bản xử lý hoặc đề nghị xử lý người dự thi có hành vi vi phạm quy định trong khi thi theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 13 của Quy định này; không giúp đỡ người dự thi làm bài thi dưới bất cứ hình thức nào; không làm việc riêng và không sử dụng điện thoại di động hoặc các phương tiện thông tin, liên lạc khác; không hút thuốc hoặc sử dụng đồ uống có cồn và các chất kích thích.

d) Thực hiện các công việc chấm thi theo quy định tại khoản 3 Điều 10 của Quy định này;

e) Thông báo công khai kết quả kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia tại Trung tâm Đánh giá kỹ năng cho người dự thi;

g) Tập hợp và gửi các tài liệu, giấy tờ có liên quan đến chấm thi và biên bản xử lý các trường hợp vi phạm các quy định trong khi thi lý thuyết và thi thực hành (nếu có) cho Tổng cục Dạy nghề trước khi kết thúc kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia tại Trung tâm Đánh giá kỹ năng;

h) Các thành viên Ban Giám khảo khi thực hiện nhiệm vụ phải mang thẻ giám khảo và trực tiếp chịu trách nhiệm về việc thực hiện nhiệm vụ được giao theo sự phân công của Trưởng ban Giám khảo; Trưởng ban Giám khảo chịu trách nhiệm chung về kết quả kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia tại Trung tâm Đánh giá kỹ năng.

Điều 6. Giám sát việc thực hiện đánh giá kỹ năng nghề của người lao động

1. Tổ chức giám sát kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia tại các Trung tâm Đánh giá kỹ năng:

a) Tổng cục Dạy nghề thành lập các Tổ Giám sát để thực hiện giám sát thường xuyên hoặc đột xuất kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia tại các Trung tâm Đánh giá kỹ năng. Tổ Giám sát tự giải thể sau khi kết thúc kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia;

b) Tổ Giám sát có ít nhất 03 thành viên, trong đó có một tổ trưởng;

c) Thành viên Tổ Giám sát là người có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, khách quan và hiểu biết về nghề thực hiện đánh giá kỹ năng nghề của người lao động do: Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (sau đây gọi chung là Bộ); hội nghề nghiệp; Sở Lao động-Thương binh và Xã hội và doanh nghiệp giới thiệu.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Tổ Giám sát:

a) Giám sát việc tổ chức và thực hiện kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia tại Trung tâm Đánh giá kỹ năng bảo đảm cho việc thực hiện đánh giá kỹ năng nghề của người lao động đúng đối tượng, khách quan và công bằng;

b) Khi phát hiện sai phạm thuộc phạm vi trách nhiệm của Ban Giám khảo

hoặc của Trung tâm Đánh giá kỹ năng, Tổ Giám sát có văn bản báo cáo Tổng cục Dạy nghề để xem xét xử lý theo thẩm quyền;

c) Kết thúc kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia tại Trung tâm Đánh giá kỹ năng, Tổ Giám sát báo cáo bằng văn bản kết quả giám sát với Tổng cục Dạy nghề;

d) Thành viên Tổ Giám sát khi làm nhiệm vụ phải mang thẻ và làm việc độc lập, không can thiệp vào nhiệm vụ do Ban Giám khảo thực hiện.

Chương III

THỦ TỤC VÀ QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ, CẤP CHỨNG CHỈ KỸ NĂNG NGHỀ QUỐC GIA

Điều 7. Điều kiện đăng ký tham dự đánh giá kỹ năng nghề theo các bậc trình độ kỹ năng

Người lao động làm việc ở tất cả các thành phần kinh tế đều có quyền đăng ký tham dự kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia. Tùy theo từng bậc trình độ kỹ năng, khi đăng ký tham dự kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia, người lao động cần đáp ứng các điều kiện cụ thể như sau:

1. Đối với người đăng ký tham dự kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia ở trình độ kỹ năng bậc 1 cần có ít nhất một trong các điều kiện sau đây:

- a) Đã học hết chương trình dạy nghề trình độ sơ cấp;
- b) Có thời gian làm việc đúng nghề ít nhất 01 năm.

2. Đối với người đăng ký tham dự kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia ở trình độ kỹ năng bậc 2 cần có ít nhất một trong các điều kiện sau đây:

- a) Đã học hết chương trình dạy nghề trình độ trung cấp hoặc chương trình trung cấp chuyên nghiệp cùng với nghề đăng ký tham dự đánh giá kỹ năng nghề;
- b) Có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 1 hoặc có ít nhất một trong các loại chứng chỉ như: chứng chỉ sơ cấp nghề, chứng chỉ nghề (sau đây gọi chung là có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 1 hoặc có chứng chỉ sơ cấp) và có thời gian làm việc đúng nghề ít nhất 02 năm kể từ khi có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 1 hoặc có chứng chỉ sơ cấp;
- c) Có thời gian làm việc đúng nghề ít nhất 04 năm.

3. Đối với người đăng ký tham dự kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia ở trình độ kỹ năng bậc 3 cần có ít nhất một trong các điều kiện sau đây:

- a) Đã học hết chương trình dạy nghề trình độ cao đẳng hoặc chương trình cao đẳng cùng với nghề đăng ký tham dự đánh giá kỹ năng nghề;
- b) Có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 2 hoặc có ít nhất một trong các loại bằng như: bằng tốt nghiệp trung cấp nghề, bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp, bằng tốt nghiệp trung học chuyên nghiệp, bằng nghề, bằng tốt

ng nghiệp công nhân kỹ thuật (sau đây gọi chung là có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 2 hoặc có bằng tốt nghiệp trung cấp) và có thời gian làm việc đúng nghề ít nhất 02 năm kể từ khi có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 2 hoặc có bằng tốt nghiệp trung cấp;

c) Có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 1 hoặc có chứng chỉ sơ cấp và có thời gian làm việc đúng nghề ít nhất 06 năm kể từ khi có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 1 hoặc có chứng chỉ sơ cấp;

d) Có thời gian làm việc đúng nghề đăng ký tham dự đánh giá kỹ năng nghề ít nhất 08 năm.

4. Đối với người đăng ký tham dự kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia ở trình độ kỹ năng bậc 4 cần có ít nhất một trong các điều kiện sau đây:

a) Có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 3 hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng nghề hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng (sau đây gọi chung là có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 3 hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng) và có thời gian làm việc đúng nghề ít nhất 02 năm kể từ khi có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 3 hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng;

b) Có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 2 hoặc có bằng tốt nghiệp trung cấp và có thời gian làm việc đúng nghề ít nhất 06 năm kể từ khi có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 2 hoặc có bằng tốt nghiệp trung cấp;

c) Có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 1 hoặc có chứng chỉ sơ cấp và có thời gian làm việc đúng nghề ít nhất 08 năm kể từ khi có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 1 hoặc có chứng chỉ sơ cấp;

d) Có thời gian làm việc đúng nghề ít nhất 11 năm.

5. Đối với người đăng ký tham dự kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia ở trình độ kỹ năng bậc 5 cần có ít nhất một trong các điều kiện sau đây:

a) Có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 4 và có thời gian làm việc đúng nghề ít nhất 02 năm kể từ khi có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 4;

b) Có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 3 hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng và có thời gian làm việc đúng nghề ít nhất 05 năm kể từ khi có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 3 hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng;

c) Có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 2 hoặc có bằng tốt nghiệp trung cấp và có thời gian làm việc đúng nghề ít nhất 08 năm kể từ khi có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 2 hoặc có bằng tốt nghiệp trung cấp;

d) Có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 1 hoặc có chứng chỉ sơ cấp và có thời gian làm việc đúng nghề ít nhất 11 năm kể từ khi có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 1 hoặc có chứng chỉ sơ cấp;

đ) Có thời gian làm việc đúng nghề ít nhất 14 năm.

Điều 8. Thủ tục, hồ sơ đăng ký tham dự kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia

1. Việc đăng ký tham dự kỳ đánh giá kỹ năng nghề của người lao động được thực hiện như sau:

a) Người lao động có nhu cầu tham dự kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia: nhận phiếu đăng ký tham dự kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia tại Trung tâm Đánh giá kỹ năng; hoàn thiện hồ sơ theo quy định tại khoản 2 của Điều này và trực tiếp nộp hoặc gửi qua đường bưu điện cho Trung tâm Đánh giá kỹ năng. Phiếu đăng ký tham dự đánh giá kỹ năng nghề quốc gia do Tổng cục Dạy nghề quy định mẫu thống nhất trong toàn quốc;

b) Trung tâm Đánh giá kỹ năng: tổ chức tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham dự kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia của người lao động; kiểm tra, xác nhận tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký tham dự kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia của người lao động căn cứ theo quy định tại Điều 7 của Quy định này.

2. Hồ sơ đăng ký tham dự kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia của người lao động, gồm có:

a) Phiếu đăng ký tham dự kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia của người lao động có ghi đầy đủ thông tin theo yêu cầu;

b) Ba ảnh chụp theo kiểu chứng minh nhân dân cỡ 4x6 (một ảnh dán trên phiếu đăng ký tham dự kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia, hai ảnh nộp cho Trung tâm Đánh giá kỹ năng để làm thẻ dự thi và để dán vào chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia cấp cho người dự thi đạt yêu cầu);

c) Bản photocopy các giấy tờ chứng minh các điều kiện quy định tại Điều 7 của Quy định này, gồm: các loại chứng chỉ, bằng tốt nghiệp; giấy xác nhận đã học hết chương trình học tập của người học do cơ sở dạy nghề hoặc cơ sở giáo dục và đào tạo cấp; sổ lao động hoặc giấy tờ do người sử dụng lao động ghi nhận về quá trình làm việc của người lao động.

Điều 9. Công tác chuẩn bị cho kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia

Công tác chuẩn bị cho kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia thực hiện như sau:

1. Đối với Trung tâm Đánh giá kỹ năng:

a) Sắp xếp lịch đánh giá kỹ năng nghề của người lao động tại Trung tâm Đánh giá kỹ năng và gửi giấy báo tham dự đánh giá kỹ năng nghề thông qua bưu điện hoặc giao trực tiếp cho người dự thi trước ngày tổ chức đánh giá kỹ năng nghề quốc gia ít nhất 20 ngày. Giấy báo tham dự đánh giá kỹ năng nghề phải ghi rõ các yêu cầu mà người dự thi cần chuẩn bị trước khi dự thi lý thuyết và thi thực hành;

b) Chuẩn bị đầy đủ vật tư, vật liệu cần thiết phục vụ cho kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia tương ứng với số lượng người dự thi tại Trung tâm theo yêu

cầu của Ban Giám khảo;

- c) Làm và phát thẻ dự thi cho người dự thi;
- d) Thu phí tham dự đánh giá kỹ năng nghề của người dự thi theo quy định.

2. Đối với Ban Giám khảo:

a) Làm thủ tục kiểm tra và bổ sung hoặc điều chỉnh các sai sót về thông tin cá nhân của người dự thi;

b) Kiểm tra và không cho phép người dự thi mang theo hoặc sử dụng đồ uống có cồn và các chất kích thích, điện thoại di động và các phương tiện thông tin, liên lạc khác khi dự thi;

c) Hướng dẫn người dự thi đến phòng thi; phổ biến cho người dự thi các quy định mà người dự thi phải tuân thủ trong khi thi lý thuyết và thi thực hành.

3. Đối với người dự thi:

a) Có mặt tại Trung tâm Đánh giá kỹ năng đúng thời gian quy định trong giấy báo tham dự đánh giá kỹ năng nghề để nhận thẻ và nộp phí tham dự đánh giá kỹ năng nghề;

b) Xuất trình thẻ dự thi tại Trung tâm cho Ban Giám khảo và đề nghị bổ sung hoặc điều chỉnh các sai sót về thông tin của cá nhân nếu có;

c) Nhận phòng thi; nghe Ban Giám khảo phổ biến các quy định phải tuân thủ trong khi thi lý thuyết và thi thực hành.

Điều 10. Thực hiện đánh giá kỹ năng nghề của người lao động

Việc đánh giá kỹ năng nghề của người lao động tham dự kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia được thực hiện như sau:

1. Đối với các trường hợp tham dự đánh giá kỹ năng nghề ở trình độ kỹ năng từ bậc 1 đến bậc 3 thi lý thuyết theo hình thức trắc nghiệm được thực hiện trên máy vi tính. Đối với trường hợp tham dự đánh giá kỹ năng nghề ở trình độ kỹ năng bậc 4 và bậc 5 thi lý thuyết được thực hiện theo hình thức thi viết trên giấy.

2. Thi thực hành được thực hiện sau khi người dự thi thi lý thuyết đạt yêu cầu. Cách thức và quy trình thi thực hành được quy định trong đề thi.

3. Chấm thi lý thuyết theo hình thức trắc nghiệm được thực hiện tự động trên máy vi tính. Chấm thi lý thuyết theo hình thức thi viết trên giấy và thi thực hành do Ban Giám khảo thực hiện chấm thi theo quy trình và hướng dẫn của Tổng cục Dạy nghề.

Điều 11. Công nhận kết quả đánh giá kỹ năng nghề của người dự thi

Ngay sau khi hoàn thành công việc chấm thi theo quy định tại khoản 3 Điều 10 của Quy định này, Ban Giám khảo gửi biên bản chấm thi và bản tổng hợp kết quả thi cho Tổng cục Dạy nghề để công nhận và cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia cho những người dự thi đạt yêu cầu.

Điều 12. Cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia

1. Tổng cục trưởng Tổng cục Dạy nghề quyết định công nhận cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia cho những người dự thi đạt yêu cầu chậm nhất sau 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được biên bản chấm thi và bản tổng hợp kết quả thi của Ban giám khảo.

2. Trung tâm Đánh giá kỹ năng tổ chức trao chứng chỉ cho những người dự thi đạt yêu cầu chậm nhất sau 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia do Tổng cục trưởng Tổng cục Dạy nghề cấp.

Điều 13. Khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm

1. Khiếu nại, tố cáo:

a) Tổ chức, cá nhân tham gia vào các hoạt động có liên quan đến việc thực hiện và quản lý việc đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia có quyền khiếu nại đối với hành vi, quyết định trái pháp luật của cá nhân, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền về việc đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia;

b) Người dự thi có quyền tố cáo hành vi vi phạm pháp luật về việc đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung tố cáo của mình;

c) Trường hợp không đồng ý với Ban Giám khảo về kết quả thi, người dự thi có quyền khiếu nại với Tổng cục Dạy nghề;

d) Tổng cục Dạy nghề chịu trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

2. Xử lý vi phạm:

a) Người dự thi có hành vi vi phạm các quy định trong khi thi lý thuyết, thi thực hành thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị Ban Giám khảo nhắc nhở hoặc lập biên bản tước quyền dự thi hoặc huỷ bỏ kết quả thi;

b) Người dự thi có hành vi gây hư hỏng máy móc, phương tiện, thiết bị, công cụ, dụng cụ hoặc gây ra tai nạn do vi phạm quy trình thực hiện trong khi thi lý thuyết, thi thực hành hoặc vi phạm các quy định về an toàn lao động trong khi thi thì ngoài việc bị Ban Giám khảo xử lý theo quy định tại điểm a khoản này còn phải bồi thường theo mức độ thiệt hại gây ra;

c) Cá nhân tham gia vào các hoạt động có liên quan đến việc thực hiện và quản lý việc đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia có hành vi vi phạm các quy định của Quy định này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật;

d) Tổ chức tham gia vào các hoạt động có liên quan đến việc thực hiện và quản lý việc đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia có hành vi vi phạm các quy định của Quy định này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử phạt hành chính; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp

luật.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN CÓ LIÊN QUAN TRONG THỰC HIỆN VÀ QUẢN LÝ VIỆC ĐÁNH GIÁ, CẤP CHỨNG CHỈ KỸ NĂNG NGHỀ QUỐC GIA

Điều 14. Trách nhiệm của Tổng cục Dạy nghề

Tổng cục Dạy nghề giúp Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội tổ chức chỉ đạo thực hiện và quản lý việc đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia thống nhất trong phạm vi toàn quốc, có trách nhiệm sau đây:

1. Xây dựng trình Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành theo thẩm quyền hoặc liên tịch với Bộ khác ban hành về: quy chế hoạt động của Trung tâm Đánh giá kỹ năng; quy trình ra đề thi và quản lý đề thi đánh giá kỹ năng nghề của người lao động; quy định tiêu chuẩn đánh giá viên kỹ năng, chương trình đào tạo và cấp thẻ đánh giá viên kỹ năng; quy định mẫu chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia theo các bậc trình độ kỹ năng; quy định mức phí tham dự đánh giá kỹ năng nghề của người lao động và kinh phí cho hoạt động của Ban Giám khảo, Tổ Giám sát;

2. Xây dựng quy trình chấm thi và hướng dẫn thực hiện thống nhất các công việc chấm thi theo quy trình đối với thi thực hành và thi lý thuyết theo hình thức thi viết trên giấy; xây dựng và hướng dẫn áp dụng hệ thống biểu mẫu, sổ sách quản lý nghiệp vụ phục vụ cho việc tổ chức thực hiện và quản lý việc đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia;

3. Tổ chức việc biên soạn các câu hỏi lý thuyết và bài thi thực hành cho từng nghề theo từng bậc trình độ kỹ năng; lập và quản lý ngân hàng đề thi, bảo mật và chuyển đề thi đánh giá kỹ năng nghề cho các nghề thực hiện đánh giá kỹ năng nghề của người lao động đến các Trung tâm Đánh giá kỹ năng;

4. Hàng năm, lập kế hoạch tổ chức kỳ đánh giá kỹ năng nghề của người lao động và công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng danh sách, địa chỉ của các Trung tâm Đánh giá kỹ năng và các nghề được tổ chức thực hiện việc đánh giá kỹ năng nghề của người lao động theo từng bậc trình độ kỹ năng;

5. Tổ chức in và quản lý việc cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia;

6. Tổ chức nghiên cứu và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hoạt động đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia; thiết lập hệ thống mạng thông tin kết nối với các Trung tâm Đánh giá kỹ năng trong toàn quốc;

7. Tổ chức đào tạo và quản lý đội ngũ đánh giá viên kỹ năng;

8. Quy định mẫu báo cáo và quản lý, lưu trữ tài liệu hồ sơ liên quan đến việc thực hiện và quản lý việc đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia;

9. Thực hiện các công việc khác được quy định tại khoản 2 Điều 4, điểm a

khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 8, khoản 1 Điều 12, điểm d khoản 1 Điều 13 của Quy định này.

Điều 15. Trách nhiệm của các Bộ và các Sở Lao động-Thương binh và Xã hội

1. Trách nhiệm của các Bộ trong thực hiện và quản lý việc đánh giá, cấp kỹ năng nghề quốc gia:

a) Xem xét các điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 4 của Quy định này để đề nghị Tổng cục Dạy nghề cấp Giấy phép thực hiện việc đánh giá kỹ năng nghề cho cơ sở dạy nghề, cơ sở giáo dục và đào tạo, cơ sở nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, công nghệ thuộc quyền quản lý của Bộ;

b) Cử người có đủ điều kiện tham gia Tổ Giám sát theo đề nghị của Tổng cục Dạy nghề;

c) Giới thiệu hoặc cử những người có bậc trình độ kỹ năng nghề cao hoặc là những chuyên gia hay kỹ sư có kinh nghiệm về nghề thực hiện đánh giá kỹ năng nghề của người lao động để tham dự các khoá đào tạo đánh giá viên kỹ năng và tham gia các Ban Giám khảo theo đề nghị của Tổng cục Dạy nghề;

2. Trách nhiệm của các Sở Lao động – Thương binh và Xã hội trong thực hiện và quản lý việc đánh giá, cấp kỹ năng nghề quốc gia:

a) Xem xét các điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 4 của Quy định này để đề nghị Tổng cục Dạy nghề cấp Giấy phép thực hiện việc đánh giá kỹ năng nghề cho cơ sở dạy nghề, cơ sở giáo dục và đào tạo, cơ sở nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, công nghệ thuộc quyền quản lý của địa phương hoặc cho doanh nghiệp trên địa bàn.

b) Cử người có đủ điều kiện tham gia Tổ Giám sát theo đề nghị của Tổng cục Dạy nghề.

Điều 16. Trách nhiệm của các hội nghề nghiệp và doanh nghiệp

1. Trách nhiệm của hội nghề nghiệp có liên quan đến việc thực hiện đánh giá kỹ năng của người lao động tham dự kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia:

a) Cử người có đủ điều kiện tham gia Tổ Giám sát theo đề nghị của Tổng cục Dạy nghề;

b) Giới thiệu hoặc cử những người có bậc trình độ kỹ năng nghề cao hoặc là những chuyên gia hay kỹ sư có kinh nghiệm về nghề thực hiện đánh giá kỹ năng nghề của người lao động tham dự các khoá đào tạo đánh giá viên kỹ năng và tham gia các Ban Giám khảo theo đề nghị của Tổng cục Dạy nghề.

2. Trách nhiệm của doanh nghiệp đối với việc thực hiện đánh giá kỹ năng nghề của người lao động tham dự kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia:

a) Tạo điều kiện cho người lao động đang làm việc tại doanh nghiệp tham dự kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia;

b) Phân công công việc và trả lương phù hợp với bậc trình độ kỹ năng

nghề của người lao động đã đạt được;

c) Cử người có đủ điều kiện tham gia Tổ Giám sát theo đề nghị của Tổng cục Dạy nghề;

d) Giới thiệu hoặc cử những người có bậc trình độ kỹ năng nghề cao hoặc là những chuyên gia hay kỹ sư có kinh nghiệm về nghề thực hiện đánh giá kỹ năng nghề của người lao động tham dự các khoá đào tạo đánh giá viên kỹ năng và tham gia các Ban Giám khảo theo đề nghị của Tổng cục Dạy nghề.

Chương V **CHẾ ĐỘ BÁO CÁO VÀ LƯU TRỮ**

Điều 17. Chế độ báo cáo

1. Chậm nhất sau 20 ngày kể từ khi kết thúc kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia các Trung tâm Đánh giá kỹ năng báo cáo kết quả kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia cho Tổng cục Dạy nghề.

2. Hàng năm, vào đầu tháng 12, Tổng cục Dạy nghề tổng hợp và công bố kết quả thực hiện việc đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia của người lao động trong phạm vi cả nước.

Điều 18. Lưu trữ

Tất cả các tài liệu liên quan đến kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia và cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia cho người dự thi đạt yêu cầu được bảo quản, lưu trữ và xét huỷ theo quy định của Pháp luật Lưu trữ. Riêng các tài liệu về kết quả đánh giá kỹ năng nghề của người dự thi, biên bản xác nhận danh sách người dự thi đạt yêu cầu và danh sách người dự thi đạt yêu cầu đã nhận chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia tại các Trung tâm Đánh giá kỹ năng được lưu trữ lâu dài. /.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Kim Ngân